

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2022/HS-PT
Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Thẩm phán:

+ Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

+ Ông Hà Chí Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 22 và ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 191/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Kỳ Anh, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Phạm Kỳ A (Khang), sinh năm 1998 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Phan Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Phạm Văn Ch, sinh năm 1973; bà Phan Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp B, xã Ph, huyện D, tỉnh Tây Ninh (bà Hiền vắng mặt; ông Chiêu có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Vương Sơn R– Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt);

Ông Nguyễn Hữu O- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý

Nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trịnh Phát M, sinh năm 1980; địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Chị Phạm Thị D, sinh năm 1987; địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Ông Trịnh Văn Ng, sinh năm 1951; địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1954; địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị D: Ông Trịnh Văn Ng, sinh năm 1951; địa chỉ: xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 12/11/2018)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Thanh H – Văn phòng luật sư Nguyễn Thanh H thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Văn L, sinh năm 2000; địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Trần Thế Hòa B – Văn phòng luật sư Bình thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2. Chị Lê Thị U, sinh năm 1993; địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Bá I, sinh năm 1974; địa chỉ: thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1979; địa chỉ: thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn C (Bé), sinh năm 1993; địa chỉ: xã H, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

4. Anh Trần Mạnh G, sinh năm 1997; địa chỉ: xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

5. Anh Dương Văn Đ (Sang), sinh năm 1988; địa chỉ xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1994; địa chỉ: xã Th, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Quý F, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp Tân Trường, xã Tân Hiệp, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/11/2018, sau khi đã uống rượu Phạm Kỳ A điều khiển xe mô tô hiệu Novou biển số 70K1-258.25 chở phía sau là anh Lê Văn L, sinh năm 2000 ngụ ấp Hội Thạnh, xã T, huyện T lưu thông trên đường nhựa liên xã từ hướng xã Th, huyện T, tỉnh Tây Ninh đi hướng ngã tư Tân Hiệp, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ấp Tân Trường, xã Tân Hiệp, huyện T, Kỳ Anh điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi, đụng vào xe mô tô hiệu Jupiter biển số 70K2-6909 do anh Trịnh Phát M, sinh năm 1980 ngụ ấp Trảng Ba Chân, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển đi đúng phần đường chiều ngược lại. Tai nạn xảy ra, anh Minh tử vong tại chỗ, Kỳ Anh và Long bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại Cơ quan điều tra, do chấn thương khi xảy ra tai nạn nên Phạm Kỳ A không nhớ được hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/11/2018, Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Phạm Kỳ A là 78 mg/100 ml máu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/2018/TT ngày 27/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trịnh Phát M tử vong do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1480/KL-KTHS ngày 13/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu ghi thu của Trịnh Phát M không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 669/KL-VPYTW ngày 03/12/2019 của Viện pháp y Tâm thần trung ương Biên Hòa, kết luận Phạm Kỳ Anh, về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

+ Hiện nay: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Kết luận giám định số 1662/KL-KTHS ngày 16/3/2022 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Người điều

khiến xe mô tô biển số 70K1-258.25 khi xảy ra tai nạn giao thông là Phạm Kỳ Anh.

Kết quả thu giữ vật chứng: 01 xe mô tô biển số 70K1-258.25 và 01 xe mô tô biển số 70K2-6909.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trịnh Văn Ng là cha của Trịnh Phát M yêu cầu Phạm Kỳ A bồi thường số tiền 498.920.000 đồng. Kỳ Anh chưa bồi thường; anh Lê Văn L đã hỗ trợ cho gia đình ông Ngôn số tiền 31.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSTC ngày 29/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Kỳ A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Kỳ A (Khang) 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo

Tại Bản án Hình sự phúc thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Hủy bản án sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh. Giao hồ sơ cho viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh giải quyết lại theo thủ tục chung.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Kỳ A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Kỳ A (Khang) 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Phạm Kỳ A đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, bị cáo Phạm Kỳ A có đơn kháng cáo, nội dung kêu oan, đề nghị sửa án sơ thẩm tuyên bị cáo không phạm tội.

Ngày 16-9-2022 ông Trịnh Văn Ng có đơn kháng cáo đề ngày 15-9-2022 với nội dung kháng cáo hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại cho đúng người đúng tội đúng pháp luật; giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại kịp thời Nếu Kỳ Anh là bị cáo thì Tòa án nhân dân huyện T bỏ lọt tội phạm “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát quan điểm: Lời khai của bị cáo có mâu thuẫn với lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường cùng các chứng khác có trong hồ sơ cùng với Kết luận giám định số 1662/KL-KTHS ngày 16/3/2022 Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã có đủ căn cứ xác định Phạm Kỳ A là người điều khiển gây tai nạn. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Kỳ A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa: Bản án sơ thẩm và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là không đủ cơ sở kết luận bị cáo A phạm tội. Bởi vì, lời khai ban đầu của Lê Văn L đã thừa nhận là người điều khiển, tuy nhiên lời khai của những người làm chứng lại xác định người điều khiển là người mặc áo màu đỏ (Kỳ Anh). Lời khai của những người làm chứng có khách quan hay không, trong khi lời khai của những người làm chứng có những mâu thuẫn giữa hai giai đoạn điều tra ban đầu và sau khi có bản án phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm lần đầu; việc nhận dạng của cơ quan điều tra thực hiện không đảm bảo theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự; việc dựng lại hiện trường cơ quan điều tra nghe theo những người làm chứng chỉ dẫn không đúng với vị trí xảy ra tai nạn. Kết luận giám định chỉ dựa vào lời khai của những người làm chứng, bản ảnh để kết luận Kỳ Anh là người điều khiển phương tiện là mang ý thức chủ quan. Trong khi lời khai ban đầu Lê Văn L đã thừa nhận là người điều khiển phương tiện và thừa nhận việc thay đổi lời khai là theo hướng dẫn của điều tra viên. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo A không phạm tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Ngôn: Ông Ngôn, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm là có căn cứ. Bởi vì, khi phiên tòa sơ thẩm ông Ngôn vắng mặt và tại phiên tòa phúc thẩm lần trước ông Ngôn không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thiệt hại, chỉ yêu cầu Lê Văn L bồi thường. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên buộc bị cáo

A bồi thường cho ông Ngôn. Mặt khác việc yêu cầu thường thiệt hại đã lâu, có sự chênh lệch giá thị trường nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đến, đã vi phạm nguyên tắc tự thỏa thuận của các đương sự; thứ hai những người làm chứng không trực tiếp chứng kiến, cơ quan điều tra không làm rõ ngoài lời khai của những người làm chứng ra còn chứng cứ nào khác. Nếu Kỳ Anh là người điều khiển phương tiện thì ai là người giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển, Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không xem xét là bỏ lọt người phạm tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Lê Văn L: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bởi vì, khoảng cách từ nhà anh Sơn đến nơi xảy ra tai nạn là gần 11km, trên đoạn đường như thế việc đổi tay lái của bị cáo và anh Long là có thể xảy ra; nồng độ cồn trong máu của hai người đều rất cao, nên hạn chế khả năng kiểm soát hành vi. Xét từ vết thương của bị cáo và anh Long cho thấy: Anh Long chỉ bị thương tích nhẹ ở cằm và xay sát ở tay trái, trong khi bị cáo A bị chấn thương ở soan hàm mặt, mũi và chấn thương đốt sống cổ, thể hiện có sự tác động lực rất mạnh vào vùng đầu của bị cáo, từ đó có cơ sở xác định người điều khiển phương tiện là Kỳ Anh, chứ không phải anh Long.

Kiểm sát viên tranh luận: Lời phát biểu của Luật sư Bình bảo vệ cho anh Long có đồng quan điểm của Viện kiểm sát, nên không có nội dung cần tranh luận;

Đối với Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo A không phạm tội và cho rằng Kết luận giám định là mang ý thức chủ quan: Vụ tai nạn giao thông ngoài biên bản hiện trường để lại, còn có người làm chứng đã trực tiếp chứng kiến và cứu giúp nạn nhân; việc nhận dạng của cơ quan điều tra thực hiện có vi phạm nên Tòa án phúc thẩm lần đầu đã hủy án trả về điều tra lại; Kết luận giám định số 1662/KL-KTHS ngày 16/3/2022 Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an đã căn cứ và xem xét đầy đủ các chứng cứ có trong hồ sơ để kết luận là chính xác.

Đối với Luật sư bảo vệ cho đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng không yêu về bồi thường thiệt hại mà Tòa án cấp sơ thẩm vẫn xem xét quyết định là vi phạm tố tụng, nhưng xét thấy để đảm bảo quyền lợi của gia đình bị hại Tòa án cấp sơ thẩm xem xét quyết định luôn là không vi phạm; việc không xem xét hành vi giao phương tiện của anh Long đối với bị cáo là không có cơ sở, vì trong thời điểm đó bị cáo và anh Long đều trong tình trạng say rượu, không kiểm soát được hành vi của mình, nên cơ quan điều tra không xem xét là phù hợp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tiếp tục tranh luận: Việc biên bản hiện trường mô tả không đầy đủ, không mô tả khoảng cách các phương tiện; dựng lại hiện

trường không đúng hiện trường ban đầu; việc ai là người mặc áo khoác màu đen cũng không được làm rõ; mâu thuẫn lời khai của những người chứng; việc không xử lý anh Long là bỏ lọt người phạm tội.

Kiểm sát viên đối đáp: Xét thấy lời phát biểu của người bào chữa của bị cáo không có gì khác, nên không tham gia tranh luận,

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1 Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

1.2 Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Th là đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng là ông Lê Bá I, ông Đỗ Văn N, anh Nguyễn Văn C (Bé), anh Trần Mạnh G, anh Dương Văn Đồi, anh Nguyễn Quý F đã được Tòa án tổng đặt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thấy rằng:

2.1. Trong suốt quá trình tiến hành tố tụng bị cáo Phạm Kỳ A cho rằng bị cáo không phải là người điều khiển xe mô-tô, hiệu Novou, biển số 70K1-258.25 gây ra tai nạn, mà người điều khiển xe này là anh Lê Văn L, nên bị cáo không phạm tội.

2.2. Đối với anh Lê Văn L là người đi chung xe mô-tô, hiệu Novou, biển số 70K1-258.25 khai rằng: “... tôi điều khiển xe chở Khang và anh Sơn đến quán sửa xe gần nhà anh Sơn để anh Sơn lấy xe. Sau đó tôi điều khiển xe chở Khang để đi về phòng trọ..Trong quá trình chạy xe tôi bị tai nạn bất tỉnh. Trong quá trình đi từ nhà anh Sơn đến khi gặp tai nạn tôi là người điều khiển xe. Tôi và Khang không có đổi lái với nhau...”(Bút lục 100). Nhưng tại bút lục 162 anh Long lại xác định “Tôi chỉ nhớ được chở anh Khang ra khỏi nhà anh Sơn, tôi

không nhớ tôi đã đi về theo đường nào, tôi không nhớ tôi đã đi về theo đường nào, tôi không biết nguyên nhân xảy ra tai nạn, khi tôi tỉnh dậy thì tôi đang nằm ở bệnh viện” và tại bút lục 317 anh Long cũng “chỉ nhớ tôi đã điều khiển xe chở Khang để đi từ nhà Sơn để về, tuy nhiên quá trình đi về như thế nào thì tôi không nhớ...”. Ngoài ra tại “Đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật” của Lê Văn L (bút lục 389c) thể hiện “Vào ngày 08/11/2018 Phạm Kỳ A chở theo tôi sau đó xảy ra tai nạn làm tôi bị thương...”

2.3. Anh Nguyễn Văn S trình bày: “... Tôi cùng Long, Kỳ Anh ra lấy xe hiệu Novou, màu xanh trắng (không nhớ biển số), chở ba đi ra tiệm sửa xe mô-tô gần nhà để tôi lấy xe mô-tô của tôi và đi về lại Phước Đông. Khi đến tiệm sửa xe thì tôi xuống xe ngồi chờ sửa xe, còn Long và Kỳ Anh đi trước. Lúc này tôi thấy Long là người điều khiển xe mô-tô chở Kỳ Anh ngồi sau. Lúc đó tôi thấy Long mặc áo ngoài màu đen, quần Jean xám, không nhớ đội nón bảo hiểm màu gì, còn Kỳ Anh thì mặc áo màu đỏ không có mặc áo khoác chỉ cầm theo áo khoác màu đen (bút lục 101, 102).

2.4. Từ lời khai của bị cáo Phạm Kỳ Anh, Lê Văn L, Nguyễn Văn S có cơ sở kết luận: Từ nhà anh Sơn đến tiệm sửa xe (gần nhà anh Sơn) chính Lê Văn L là người trực tiếp điều khiển xe mô-tô, hiệu Novou, biển số 70K1-258.25 chở Phạm Kỳ A ngồi phía sau. Còn từ tiệm sửa xe đến nơi xảy ra tai nạn với khoảng cách gần 11km việc đổi người cầm lái thì có khả năng xảy ra, trong khi cả anh Long và bị cáo A đều không nhớ gì.

[3] Lời khai của những người làm chứng:

3.1 Anh Đỗ Văn N trình bày: “...khoảng 15 giờ ngày 08-11-2018, tôi có cùng với 05 người nữa là 03 bảo vệ, 02 hai công nhân đi phát cỏ ...(Quân, Giản, Hào, Quần, Thâu)... từ chỗ tôi phát cỏ nhìn ra đường cách khoảng 200 m. Lúc này khi tôi nghỉ tay thì nghe tiếng xe của hai thanh niên mặc áo khoác đen và mặc ngược, chạy với tốc độ rất nhanh nên tôi không nhìn nữa thì ngay sau đó khoảng vài giây thì có nghe tiếng ầm rất lớn.... Khi vừa nghe tiếng ầm thì tôi có nhìn thấy anh Cu (con ông Hùng) cùng với hai người nữa cũng đi từ xã Thạnh Bình về ngã tư Tân Hiệp. Sau khi nghe la có tai nạn thì tôi cùng những người làm chung chạy ra thì thấy có tai nạn giữa hai xe mô-tô. Một xe là Nouvo do hai người thanh niên lái mang biển số 70K1-25825, **hai người thanh niên này bị xe Nouvo đè lên và xe Nouvo nằm bên lề đường bên trái, ngã bên trái tại lề, chiếc xe vẫn còn đè chân trái của cả hai thanh niên này....** Sau đó anh Giản, Quần và Hào đưa hai thanh niên đi cấp cứu còn tôi ở lại hiện trường. ... người lái xe Nouvo là người mặc áo khoác ngược màu đen bên trong mặc áo màu đỏ, còn người ngồi phía sau mặc áo khoác đen kéo khóa kính nên không biết bên trong mặc áo gì” (Bút lục 14).

3.2. Anh Lê Bá I trình bày: “Khoảng 15 giờ, ngày 08-11-2018 tôi đang làm cỏ tại vườn trà thuộc lô M34, Nông trường cao su Tân Hiệp cùng anh Thâu, Dũng, Quân, Uẩn, Giảo, khi đang làm vô tình nhìn ra đường thấy có một xe mô-tô chạy từ hướng Tân Biên về hướng ngã tư Tân Hiệp, tôi thấy xe này chạy nhanh với tốc độ khoảng 60 km/h–70 km/h, sau đó tôi tiếp tục làm tiếp thì ngay sau đó khoảng chừng 10 giây.. tôi nghe tiếng nổ lớn và nghe tiếng người ở ngoài đường la hét có tai nạn. Sau đó, tôi cùng những người làm chung đi ra đường xem thì thấy có hai xe máy đụng nhau ngã trên đường. Trong đó, có 01 xe Novou màu trắng xanh đụng vào 01 xe Jupiter màu xanh, chiếc xe Nouvo ngã xuống đường đầu xe hướng về ngã tư Tân Hiệp, đuôi xe hướng về huyện Tân Biên, xe này ngã về bên trái hướng đi từ Tân Biên về ngã tư Tân Hiệp. **Xe này ngã đè lên hai người con trai**, trong đó có 01 người mặc áo màu đỏ nằm phía trước đầu tay lái và 01 người mặc áo đen, quần Jean ở phía sau, tôi nhận ra hai người này là hai người điều khiển xe tay ga mà tôi thấy trước đó... **Sau đó, tôi cùng những người làm cùng dựng xe Nouvo lên để lôi hai người thanh niên này ra... Tôi là người dựng xe lên. Tôi chở người mặc áo đen đến Trạm y tế xã Tân Hiệp còn anh Giảo chở người mặc áo đỏ đến Trung tâm Y tế huyện T”** (bút lục 12).

3.3. Anh Nguyễn Quý F trình bày: “Tôi thấy xe mô tô màu xanh trắng ngã qua trái cả **hai thanh niên vẫn còn ngồi trên xe theo tư thế chạy nhưng đã bị ngã về bên trái, cả hai người này đều bị xe đè qua trái xe...Người ngồi trước là người mặc áo đỏ bị thương nặng ở vùng mặt nặng... tôi có lôi người áo đỏ (người ngồi trước bị tai nạn) ra... .. tôi đọc giấy tờ của người này thì biết tên là Kỳ Anh để đọc tên cho bác sĩ, còn anh Hào là người đi chung anh áo đỏ (Kỳ Anh) đi cấp cứu** (bút lục 464-466).

3.4. Lời trình bày của người làm chứng anh Nguyễn Văn Cửa:

Tại bút lục 16 anh Cửa trình bày: “vào khoảng 15 giờ, ngày 08-11-2018 Sang chở tôi (ngồi giữa) và Cu ngồi sau để đi về theo hướng xã Thạnh Bình về ngã tư Tân Hiệp thì có 01 xe mô-tô Nouvo màu xanh trắng do một người mặc áo khoác màu đen bên trong mặc áo màu đỏ điều khiển xe chở theo 01 người thanh niên mặc áo khoác đen đi cùng chiều và chạy với tốc độ 60 km/h vượt qua mặt xe chúng tôi ... khoảng 100 m thì đụng vào 01 xe đi ngược chiều. **Hai người thanh niên nằm nghiêng bên trái, hai chân trái của hai thanh niên bị xe Nouvo đè lên và nằm tại chỗ, chúng tôi có tri hô thì có một số bảo vệ gần đó lại cấp cứu còn chúng tôi đi về”.**

Tại bút lục 119 anh Nguyễn Văn C trình bày: “... do xe chạy nhanh nên chỉ biết người ngồi sau mặc áo khoác màu đen còn người ngồi trước thì tôi không để ý, không biết mặc trang phục như thế nào. Lúc đó tôi không nhìn mặt được hai người này nên không nhận dạng được qua ảnh. Khi đến hiện trường thì

tôi thấy người mặc áo sơ mi màu đỏ nằm phía trước, còn người mặc áo khoác đen nằm phía sau, lúc đó hai người này bị xe Nouvo đè lên người. **Tôi thấy người nằm phía trước mặc áo sơ mi màu đỏ còn người nằm phía sau mặc áo khoác màu đen, khi va chạm thì hai người này không thay đổi vị trí cho nhau người điều khiển xe chính là người mặc áo màu đỏ**”.

Tại bút lục 372 anh Cửa xác định “Tôi thấy người nằm ở phía trước mặc áo sơ mi màu đỏ, còn người nằm ở phía sau mặc áo khoác màu đen. Người mặc áo khoác màu đen nằm ở phía sau chính là người mặc áo khoác màu đen ngồi phía sau xe Nouvo khi xe này chạy qua xe tôi...**khi va chạm thì hai người này không bị đổi vị trí cho nhau...người điều khiển xe chính là người mặc áo sơ mi màu đỏ và nằm ở phía trước khi ở hiện trường**”

3.5. Lời trình bày của người làm chứng anh Trần Mạnh G:

Tại bút lục 20, anh Trần Mạnh G trình bày: “ngày hôm đó anh Đồi (Sang) điều khiển xe chở tôi và anh Cửa trên đường đi thì thấy có 01 xe mô-tô chạy cùng chiều phía sau vượt qua mặt, chạy khoảng 200 m thì tôi không để ý nữa, khi tôi đến thì thấy xe nói trên dừng với 01 xe mô-tô đi ngược chiều, dưới xe mô-tô Nouvo **có hai thanh niên bị xe mô-tô đè lên**, thấy vậy tôi la lên, lúc này có nhiều người tập trung lại cấp cứu, tôi thì đi về nhà không chứng kiến gì thêm. Tôi không để ý hai thanh niên mặc quần áo như thế nào, ai là người điều khiển xe, tôi chỉ nhớ người ngồi sau là mặc áo màu đen (có lẽ là áo khoác chứ tôi không chắc lắm, do tôi không để ý)”.

Tại bút lục 117, anh Hoàng trình bày: “khi xe Nouvo chạy qua thì tôi chỉ biết người ngồi sau mặc áo khoác màu đen còn người ngồi phía trước không thấy mặc trang phục như thế nào...**thì tôi thấy hai người trên xe Nouvo bị xe đè lên và ngã xuống, tôi thấy hai người này không bị văng gì, không bị đổi vị trí gì so với lúc trước va chạm, tôi vẫn thấy người mặc áo khoác màu đen ngồi phía sau. Khi tôi đến hiện trường thì thấy người mặc áo sơ mi màu đỏ nằm phía trước và 01 người thanh niên mặc áo sơ mi màu xám có mặc áo khoác đen bên ngoài. Hai người đều bị xe đè lên. Lúc đó tôi khẳng định người thanh niên mặc áo sơ mi màu xám và mặc áo khoác đen bên ngoài là người ngồi phía sau xe. Tôi khẳng định người mặc áo màu đỏ là người điều khiển xe gây tai nạn**”.

Biên bản lấy lời khai ông Hoàng Đình Thâu ngày 14/4/2022 (bút lục 625) thể hiện: Anh Dũng chạy đến đỡ người ngồi sau xe ra lề đất còn anh Uẩn, Giản, Hào nâng xe mô tô lên và gỡ người thanh niên phía trước ra khỏi xe để đưa đi cấp cứu. **Tôi có phụ anh Dũng đưa người thanh niên ngồi ở phía sau xe lên xe cho anh Uẩn và anh Hào đưa đi cấp cứu. Còn anh Giản đưa người thanh niên còn lại đi cấp cứu**

Tất cả những người làm chứng đều xác định chiếc xe nằm đè lên chân trái của bị cáo A và anh Long

Lời khai của những người làm chứng khai thống nhất: hai thanh niên được những người làm chứng nhắc xe lên, đưa đi cấp cứu. Người mặc áo đỏ là người ngồi trước, được ông Giản và người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện T. Người ngồi sau mặc áo đen, bị thương nhẹ hơn, được ông Hào và ông Uẩn đưa đi cấp cứu tại Trạm xá xã Tân Hiệp.

[4] Kết luận giám định số 1662/KL-KTHS ngày 16/3/2022 Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an căn cứ vào mẫu so sánh là biên bản xem xét dấu vết thân thể và ảnh ghi nhận dấu vết trên thân thể Phạm Kỳ Anh, Lê Văn L; biên bản ghi lời khai người làm chứng; biên bản nhận dạng qua ảnh; biên bản, sơ đồ, ảnh thực nghiệm điều tra tiến hành ngày 05/3/2021 và ngày 11/3/2022, kết luận: Người điều khiển xe mô tô biển số 70K1-258.25 khi xảy ra tai nạn giao thông là Phạm Kỳ Anh.

5. Lời nại ra của ông Trịnh Văn Ng và người bào chữa cho bị cáo cho rằng Lê Văn L thừa nhận với bạn gái Kỳ Anh và lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra, nội dung thừa nhận chính mình gây ra tai nạn:

+ Tại bút lục 461, tin nhắn từ điện thoại của bạn bị cáo Anh sang điện thoại của Long, thể hiện lúc 19 giờ 16 phút, ngày 25-8-2019, có nội dung: “Bữa đó là a chở Khang hả” và từ điện thoại của Long trả lời: “Đúng rồi em”. Tình tiết này, ngay từ đầu Long đã thừa nhận là người điều khiển xe chở bị cáo Anh (BL 162) nhưng khi tỉnh dậy thì thấy đang nằm bệnh viện, không nhớ vụ tai nạn xảy ra như thế nào nên việc Long nhắn tin trên phù hợp với các chứng cứ khác để xác định Long là người điều khiển xe xuất phát từ nhà anh Sơn, không đủ cơ sở xác định là người điều khiển xe khi xảy ra tai nạn, tin nhắn này không làm thay đổi bản chất vụ án.

+ Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 98 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: “... 2. *Lời nhận tội của bị can, bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ nếu phù hợp với những chứng cứ khác của vụ án. Không được dùng lời nhận tội của bị can, bị cáo làm chứng cứ duy nhất để buộc tội, kết tội*” nên tình tiết này chỉ có ý nghĩa khi phù hợp với các chứng cứ khác

Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo Phạm Kỳ A (Khang) là người điều khiển xe mô tô gây tai nạn. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Kỳ A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Từ đó, không chấp nhận ý kiến của người bào chữa và ý kiến của đại diện bị hại cho rằng anh Lê Văn L là người điều khiển xe gây ra tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngôn cho rằng Kỳ Anh không phải là người

lái xe gây ra tai nạn mà là anh Long. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và đánh giá là có căn cứ đúng pháp luật, không vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng như đơn kháng cáo ông Ngôn trình bày. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay ông Ngôn khẳng định không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường thiệt hại cho gia đình ông, nên ghi nhận. Tuy nhiên người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự, khi có yêu cầu và còn thời hiệu khởi kiện.

[6] Ông Trịnh Văn Ng cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt tội đối với anh Lê Văn L về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp phúc thẩm thấy rằng: do cả anh Lê Văn L và Phạm Kỳ A đều đã say rượu, đều không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và không làm chủ được hành vi, nên trong trường hợp này không xác định được ý thức chủ quan của người giao xe nên hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 264 Bộ luật Hình sự; do đó, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận lời nại ra của ông Trịnh Văn Ng.

[7] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định; hậu quả làm chết một người gây đau thương cho gia đình đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, đến nay chưa bồi thường xong cho gia đình bị hại.

[8] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; sau khi tai nạn xảy ra cho đến nay, bị cáo Anh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những cơ sở nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Kỳ A và ông Trịnh Văn Ng; không chấp nhận đề nghị của những người bào chữa, của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tuy nhiên do đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên sửa một phần bản án sơ thẩm.

[10] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Kỳ A và ông Trịnh Văn Ng.

Sửa một phần Bản án Hình sự sơ thẩm số: 77/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Kỳ A (Khang) 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả cho chị Lê Thị U: 01 (Một) xe mô tô biển số 70K1 - 258.25, nhãn hiệu NOUVO màu xanh trắng, số máy: 1DB1 - 240493, số khung: RLCN1DB10EY240481 (trong tình trạng bị hư hỏng).

- Trả cho chị Phạm Thị D: 01 (Một) xe mô tô biển số 70K2 - 6909, nhãn hiệu JUPITER, màu xanh, số máy: 5VT1 - 08431, số khung: VYAJ5VT13YA008431 (trong tình trạng bị hư hỏng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh).

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự, khi có yêu cầu và còn thời hiệu khởi kiện.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Kỳ A (Khang) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

8. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. H.T;
- Chi cục THADS. H. T;
- Công an H. Tân Châu;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Diệp

